

Số: 111 /TB-SKHCCN

Đắk Lắk, ngày 13 tháng 9 năm 2022

THÔNG BÁO

Thủ tục hành chính được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trên hệ thống Cổng Dịch vụ công tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC);

Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 29/07/2021 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 2474/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 ngày 07/09/2021 của UBND Công bố Danh mục TTHC được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên hệ thống Cổng Dịch vụ công tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 566/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 16/3/2018 của UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 2867/QĐ-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN;

Căn cứ Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 19/05/2022 của UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC mới ban hành, TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng; năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN;

Căn cứ Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 14/07/2022 của UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC mới ban hành, Danh mục TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân; Danh mục TTHC được thay thế trong lĩnh vực hoạt động KH&CN thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN;

Căn cứ Quyết định số 1899/QĐ-UBND ngày 25/08/2022 của UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung, Danh mục TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk.

Sở KH&CN thông báo công bố Danh mục 44 TTHC được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Đắk Lắk, tại địa chỉ <http://dichvucong.daklak.gov.vn>, gồm 21 TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 2; 03 TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3; 20 TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4 (Chi tiếp theo phụ lục đính kèm).

Giao Trung tâm Thông tin - Ứng dụng KH&CN đăng tải toàn bộ nội dung TTHC trên Website của Sở KH&CN: <http://www.skhn.daklak.gov.vn/> và Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ <http://thongtinkhcn.daklak.vn>

Nhận được Thông báo này, các phòng chuyên môn và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai. Trong quá trình thực hiện TTHC, các phòng, đơn vị có vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Văn phòng Sở để xin ý kiến chỉ đạo./

Nơi nhận:

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trung tâm DV HCC;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP (H- b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Gia Việt

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRỰC TUYẾN
TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐĂKLĂK**
(Kèm theo Thông báo số 111 /TB-SKHCN ngày 13/9/2022 của Sở KH&CN)

STT	Tên thủ tục	Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4
I	Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng			
1	Công bố sử dụng dấu định lượng	X		
2	Điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	X		
3	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận			X
4	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh		X	
5	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành			X
6	Cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân			X
7	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	X		
8	Thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	X		
9	Cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	X		
10	Đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia	X		
11	Kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu			X
12	Miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hoá nhóm 2 nhập khẩu			X
II	Lĩnh vực An toàn bức xạ hạt nhân			
13	Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)			X
14	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế			X
15	Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế			X
16	Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X- quang chẩn đoán trong y tế			X
17	Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X- quang chẩn đoán trong y tế			X

STT	Tên thủ tục	Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4
18	Cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X- quang chẩn đoán trong y tế	X		
19	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế			X
III	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			
20	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	X		
21	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	X		
IV	Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ			
22	Đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	X		
23	Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước		X	
24	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	X		
25	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	X		
26	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ			X
27	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ			X
28	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ			X
29	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ			X
30	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ			X
31	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ			X
32	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ			X
33	Cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ			X
34	Xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ	X		
35	Công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	X		
36	Hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	X		
37	Mua sáng chế, sáng kiến	X		

STT	Tên thủ tục	Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4
38	Hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ	X		
39	Hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	X		
40	Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ	X		
41	Hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	X		
42	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và do quỹ KH&CN tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh			X
43	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước		X	
44	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	X		